

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã**

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Công văn số 17-CV/BCĐ ngày 16/7/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Công văn số 8931/UBND-VX ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện về xử lý các điểm nghẽn trong chuyển đổi số.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế về hạ tầng số, thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành trên môi trường số; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; tăng tỷ lệ số hóa hồ sơ, hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến; giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức trong chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, kỹ năng số của người dân, doanh nghiệp.

### **2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ phải được triển khai đồng bộ, quyết liệt, đúng tiến độ, bảo đảm hoàn thành trước ngày 30/11/2026.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị, người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm nguyên tắc: "Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả". Lấy kết quả thực hiện thực chất, có sản phẩm cụ thể, có minh chứng số làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân liên quan.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Định kỳ tổ chức họp đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

### **2. Công tác tuyên truyền**

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số, định danh điện tử.

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, các nền tảng mạng xã hội chính thống của địa phương.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số.

### **3. Rà soát, nâng cấp hạ tầng số**

- Rà soát hạ tầng mạng LAN, Internet tại trụ sở UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, trường học, trạm y tế và các đơn vị sự nghiệp.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông xử lý các khu vực lõm sóng, bảo đảm vùng phủ sóng di động và Internet ổn định trên địa bàn.

- Rà soát nhu cầu đầu tư, nâng cấp máy tính, máy in, máy quét, thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính.

### **4. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu**

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngay từ khâu tiếp nhận.

- Tiếp tục số hóa hồ sơ hộ tịch, đất đai, lao động - người có công và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu bảo đảm chính xác, đầy đủ, đồng bộ.

### **5. Nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống thông tin**

- Khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; bảo đảm 100% văn bản điện tử không mật được ký số và xử lý trên môi trường mạng.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công và các phần mềm chuyên ngành.

- Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ, chữ ký số và các nền tảng số dùng chung.

#### **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng.

- Bảo đảm 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc theo quy định.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu, kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin.

#### **7. Danh mục nhiệm vụ thực hiện trong 100 ngày**

(Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành; xây dựng chương trình, kế hoạch và hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu chuyển đổi số của xã; định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, các nền tảng số và tiện ích số.

- Chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng tham gia chuyển đổi số trên địa bàn.

- Theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xóm.

#### **2. Phòng Kinh tế**

- Tham mưu UBND xã xây dựng dự toán, bố trí kinh phí và đề xuất đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị số hóa, thiết bị phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Phối hợp triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

#### **3. Văn phòng HĐND và UBND xã**

- Chủ trì phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; bảo đảm 100% văn bản điện tử không mật được xử lý, ký số và trao đổi trên môi trường mạng; rà soát hiện trạng hạ tầng số, hạ tầng

viễn thông, mạng Internet, mạng nội bộ (LAN) tại trụ sở UBND xã và các đơn vị trực thuộc; đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của các phòng, đơn vị.

- Phối hợp tổng hợp số liệu, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; chuẩn bị nội dung phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát của cấp trên.

#### **4. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Chủ trì thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngay từ khâu tiếp nhận; bảo đảm việc số hóa theo đúng quy định.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; thanh toán trực tuyến; sử dụng tài khoản định danh điện tử trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình giải quyết đối với các thủ tục hành chính có tần suất phát sinh lớn; kiến nghị đơn giản hóa thành phần hồ sơ và rút ngắn thời gian giải quyết.

- Theo dõi tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ thanh toán trực tuyến và tỷ lệ khai thác kết quả số hóa; định kỳ báo cáo UBND xã.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm đúng thời hạn, đúng quy định.

#### **5. Công an xã**

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn; hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID.

- Phối hợp rà soát, đối soát, cập nhật và làm sạch dữ liệu dân cư, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống"; hỗ trợ kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp xử lý các sự cố mất an toàn thông tin mạng khi phát sinh.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số và dịch vụ công trực tuyến.

#### **6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công**

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại khu dân cư, nhà văn hóa, trường học, chợ và các địa điểm công cộng; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, pano, áp phích, tờ rơi, mã QR và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số phục vụ đời sống.

- Tham gia tổ chức các lớp tập huấn, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân; hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người yếu thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số.

- Xây dựng các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các nền tảng truyền thông của xã.

### **7. Các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, Trạm Y tế**

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo lĩnh vực quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, viên chức, học sinh, phụ huynh và Nhân dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành theo quy định; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu trong quá trình khai thác, sử dụng.

### **8. Tổ công nghệ số cộng đồng các xóm**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.

- Hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số; tiếp nhận, phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng để kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết.

- Tham gia các hoạt động phổ cập kỹ năng số, góp phần nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã Diên Châu. Đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, Công an xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT, VHXH (Thanh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Hồng Thanh**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ GIAO CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN CHỦ TRÌ TẬP TRUNG TRIỂN KHAI**  
**TRONG 100 NGÀY THEO CÔNG VĂN SỐ 01-CV/BCĐ XÃ**

(kèm theo Kế hoạch số            /KH-UBND, ngày    tháng 7 năm 2026 của UBND xã Diễn Châu)

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan chủ trì                                                                   | Sản phẩm đầu ra                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thời hạn                                                                                                                                      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <b>HẠ TẦNG SỐ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                               |
| 1.  | Đề xuất phương án nâng cấp, tối ưu đường truyền và thiết bị mạng tại trụ sở UBND xã                                                                                                                                                                                                             | Văn phòng<br>HĐND-UBND<br>phối hợp phòng<br>VH-XH và<br>phòng kinh tế             | Phương án/biên bản làm việc với nhà mạng; kế hoạch nâng cấp/điều chỉnh hạ tầng mạng tại trụ sở                                                                                                                                                                                        | Hoàn thành trước ngày 04/10/2026.                                                                                                             |
| 2.  | Đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, góp phần đáp ứng vận hành thông suốt chính quyền 03 cấp | Phòng Kinh tế<br>chủ trì phối hợp<br>Văn phòng<br>HĐND-UBND<br>và Phòng VH-<br>XH | Báo cáo rà soát, thống kê nhu cầu mua sắm, đầu tư, nâng cấp của các cơ quan gửi Sở KH&CN;<br>Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối cho Trung tâm phục vụ hành chính công và cán bộ công chức, viên chức liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác. | Các cơ quan gửi báo cáo rà soát, thống kê nhu cầu trước ngày 04/10/2026;<br>Hoàn thành đảm bảo trang thiết bị đầu cuối trước ngày 30/11/2026. |
| 3.  | Hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử xâm nhập và đánh giá độc lập trước khi vận hành hoặc mở rộng                                                                                                                                                                                                  | Phòng VH-XH<br>chủ trì phối hợp<br>Văn phòng<br>HĐND –<br>UBND xã                 | 100% hệ thống cấp độ cấp độ 2 và cấp độ 3 có hồ sơ cấp độ được phê duyệt, báo cáo kiểm thử, kế hoạch khắc phục lỗ hổng, phương án ứng                                                                                                                                                 | Hoàn thành phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với hệ thống cấp độ 2, cấp độ 3                                                                         |

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Cơ quan chủ trì                                                    | Sản phẩm đầu ra                                                                                                                                                                                                 | Thời hạn                         |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                    | cứu, sao lưu, khôi phục và nhật ký truy cập được kiểm chứng.                                                                                                                                                    | trước ngày 04/10/2026            |
|     | <b>KINH TẾ SỐ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                    |                                                                                                                                                                                                                 |                                  |
| 4.  | Tổ chức hỗ trợ các hộ sản xuất, hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn ứng dụng nền tảng số để quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt; xây dựng danh mục sản phẩm chủ lực, hướng dẫn tạo mã QR truy xuất thông tin sản phẩm, kết nối tiêu thụ trên các kênh số phù hợp. | Phòng kinh tế chủ trì phối hợp phòng VH-XH                         | Danh mục sản phẩm chủ lực của địa phương được công bố; có ít nhất 05 sản phẩm được tạo mã QR, quảng bá trên nền tảng số và hỗ trợ kết nối tiêu thụ; tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt tăng so với năm trước. | Hoàn thành trước ngày 30/11/2026 |
|     | <b>NGUỒN NHÂN LỰC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                    |                                                                                                                                                                                                                 |                                  |
| 5.  | Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP                                                                                                                                                                                            | Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND –UBND và Phòng VH-XH | Người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định; các vướng mắc về hướng dẫn, thủ tục được xử lý                                                              | Hoàn thành trước ngày 15/8/2026  |